

Số: *2054*/KH-UBND

Tân Uyên, ngày *13* tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn huyện Tân Uyên

Căn cứ Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 02/KH-BCĐ ngày 01/6/2020 của Ban Chỉ đạo 641 tỉnh Lai Châu về việc thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Công văn số 1547/SVHTTDL-QLTDTT ngày 15/9/2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Công văn số 1429/SYT-NVY ngày 17/9/2020 của Sở Y tế về việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2020 - 2030, UBND huyện Tân Uyên xây dựng Kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; từng bước nâng cao chất lượng giống nòi và tăng tuổi thọ, thể lực khỏe mạnh của Nhân dân các dân tộc huyện Tân Uyên nói riêng và người Việt Nam nói chung.

2. Yêu cầu

Bám sát các mục tiêu, nội dung của Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030 để triển khai, thực hiện đảm bảo đồng bộ, thống nhất, đúng lộ trình, đúng Kế hoạch và hoàn thành các mục tiêu theo đúng tiến độ thời gian đề ra.

Tăng cường công tác tuyên truyền tạo sự hiểu biết của xã hội về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 641 để hình thành phong trào của toàn xã hội cùng chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc thế hệ trẻ.

Hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch để khắc phục kịp thời những hạn chế và đề ra phương hướng, giải pháp trong những năm tiếp theo.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh, giảm mạnh tỷ lệ suy dinh dưỡng để cải thiện các chỉ số cơ bản của trẻ em dưới 5 tuổi và đảm bảo các tiêu chí đánh giá thể lực, tầm vóc thân thể của thanh niên huyện Tân Uyên trong lứa tuổi trưởng thành.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Cải thiện tầm vóc thân thể của thanh niên

Cải thiện tầm vóc thân thể của thanh niên đạt nhịp độ tăng trưởng ổn định theo các tiêu chí sau:

- Đối với nam 18 tuổi: Năm 2025 chiều cao trung bình đạt 165 cm; năm 2030 chiều cao trung bình đạt trên 165 cm.

- Đối với nữ 18 tuổi: Năm 2025 chiều cao trung bình đạt 155 cm; năm 2030 chiều cao trung bình đạt trên 155 cm.

2.2. Cải thiện thể lực, đặc biệt là sức bền và sức mạnh

Cải thiện thể lực, đặc biệt là sức bền và sức mạnh của thanh niên có bước phát triển theo các tiêu chí sau:

- Đối với nam 18 tuổi:

+ Chạy tùy sức 5 phút tính quãng đường trung bình đạt 1.000m năm 2025; 1.100 m năm 2030.

+ Lực bóp tay thuận đạt trung bình 45 kg năm 2025; 48 kg năm 2030.

- Đối với nữ 18 tuổi:

+ Chạy tùy sức 5 phút tính quãng đường trung bình đạt 850m năm 2025; 1.000m năm 2030.

+ Lực bóp tay thuận đạt trung bình 30 kg năm 2025; 34 kg năm 2030.

2.3. Hình thành phong trào của toàn xã hội chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc người dân Tân Uyên

Mở rộng các hoạt động sinh hoạt văn hóa, thể thao, giải trí lành mạnh, giúp con người Tân Uyên phát triển hài hòa về thể lực, trí lực, tâm lực.

2.4. Tăng cường chăm sóc sức khỏe trẻ em, người chưa thành niên và thanh niên

Nhằm giảm thiểu các bệnh về tim mạch, bệnh béo phì, bệnh gậy bất bình thường về chiều cao thân thể, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

2.5. Đến năm 2025: 100% Trường Phổ thông có câu lạc bộ thể dục thể thao, 100% Trường Mầm non có sân chơi, phòng giáo dục thể chất được trang bị đồ chơi vận động tối thiểu cho trẻ em theo quy định; 100% Trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông có sân tập, 100% giáo viên thể dục, thể thao được bồi dưỡng nâng cao kiến thức về giáo dục thể chất và hoạt động thể thao ngoại khóa.

2.6. Đến năm 2030, đạt định mức tiêu chí đánh giá theo mục tiêu Đề án đề ra.

3. Phạm vi và đối tượng

- **Phạm vi:** Triển khai trong toàn huyện.

- **Đối tượng:** Bà mẹ mang thai, trẻ sơ sinh, nhi đồng, thiếu niên, thanh niên đến 18 tuổi trên địa bàn huyện.

4. Thời gian: Năm 2020 đến năm 2030, chia thành 2 giai đoạn:

4.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2020 - 2025

Thực hiện thí điểm giải pháp đồng bộ về dinh dưỡng và thể dục thể thao.

4.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2025 - 2030

Trên cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả giai đoạn I, tiếp tục tổ chức thực hiện các giải pháp đồng bộ về dinh dưỡng và thể dục thể thao đến các đối tượng và nhân rộng trên địa bàn huyện.

5. Các chương trình của Đề án

5.1. Chương trình 1: Triển khai, ứng dụng những yếu tố chủ yếu tác động đến thể lực, tầm vóc do Bộ Y tế chỉ đạo

- **Nhiệm vụ:** Xây dựng các chỉ số sinh học và các tiêu chí, tiêu chuẩn phát triển thể lực, tầm vóc; đề xuất khả năng can thiệp cải thiện thể lực, tầm vóc người dân Tân Uyên.

- **Nội dung chủ yếu**

+ Khảo sát, thống kê các chỉ số sinh học và tổng hợp các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá thể lực, tầm vóc người Tân Uyên.

+ Khảo sát thống kê số liệu về yếu tố di truyền và môi trường chi phối chiều cao đứng.

+ Điều tra tổng hợp và xác định tần số bệnh tật gây bất thường về tầm vóc thân thể, thể lực; đề xuất một số biện pháp can thiệp.

- **Tiêu chí đánh giá:** Căn cứ tiêu chí, tiêu chuẩn cụ thể để đánh giá thể lực, tầm vóc người Tân Uyên; thí điểm triển khai, ứng dụng những yếu tố chủ yếu tác động đến thể lực, tầm vóc người Tân Uyên từ 03 tuổi đến 18 tuổi ở 25% số trường học.

- **Phân công thực hiện**

+ Cơ quan chủ trì: Trung tâm Y tế.

+ Cơ quan phối hợp: Văn hóa và Thông tin; Giáo dục và Đào tạo; Tài chính - Kế hoạch; UBND các xã, thị trấn.

5.2. Chương trình 2: Chăm sóc dinh dưỡng kết hợp với các chương trình chăm sóc sức khỏe, chất lượng dân số có liên quan.

- **Nhiệm vụ:** Đảm bảo dinh dưỡng hợp lý cho bà mẹ mang thai, trẻ sơ sinh, nhi đồng, thiếu niên, thanh niên đến 18 tuổi.

- *Nội dung chủ yếu*

+ Tiếp tục chương trình chăm sóc dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và trẻ em dưới 5 tuổi.

+ Nghiên cứu đề xuất chuẩn thực đơn dinh dưỡng hàng ngày phù hợp với các đối tượng của Đề án.

+ Thí điểm hướng dẫn và thực hiện chế độ chăm sóc dinh dưỡng đối với học sinh Mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.

+ Xây dựng và triển khai chương trình sữa học đường đối với học sinh Mầm non, tiểu học.

+ Tổ chức đánh giá hiệu quả về dinh dưỡng đối với trẻ em và học sinh từ 03 tuổi đến 18 tuổi.

+ Đánh giá tổng hợp sự lồng ghép Đề án này với các chương trình chăm sóc sức khỏe, chất lượng dân số có liên quan.

- *Tiêu chí đánh giá*

+ Đến năm 2025 thí điểm hướng dẫn, chăm sóc chế độ dinh dưỡng cho 50% số trường Mầm non và Phổ thông; thí điểm triển khai chương trình sữa học đường cho 25% số trường Mầm non và Tiểu học.

+ Đến năm 2030 mở rộng diện hướng dẫn, chăm sóc chế độ dinh dưỡng cho 100% số trường Mầm non và Phổ thông; triển khai chương trình sữa học đường đối với toàn bộ các trường Mầm non và Tiểu học.

- *Phân công thực hiện*

+ Cơ quan chủ trì: Trung tâm Y tế.

+ Cơ quan phối hợp: Văn hóa và Thông tin; Giáo dục và Đào tạo; Tài chính - Kế hoạch; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Lao động - Thương binh và Xã hội; Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; UBND các xã, thị trấn.

5.3. Chương trình 3: Phát triển thể lực, tầm vóc bằng giải pháp tăng cường giáo dục thể chất đối với học sinh từ 03 tuổi đến 18 tuổi.

- *Nhiệm vụ:* Nâng cao chất lượng giờ học thể dục chính khóa; tổ chức các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa, hướng dẫn học sinh tự luyện tập thể dục thể thao để tăng cường thể lực, cải thiện chiều cao thân thể.

- *Nội dung chủ yếu*

+ Khảo sát thực trạng thể dục thể thao trường học, thể chất và sức khỏe học sinh là đối tượng của Đề án.

+ Cải thiện và tăng cường điều kiện phục vụ hoạt động thể dục thể thao trong trường học bao gồm: cơ chế chính sách, tổ chức quản lý, nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ tập luyện.

+ Chuẩn hóa, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho giáo dục thể chất đối với các trường thí điểm.

+ Tận dụng các công trình thể dục thể thao trên địa bàn để phục vụ cho hoạt động giáo dục thể chất trong trường học (chính khóa và ngoại khóa).

+ Đảm bảo chất lượng dạy và học thể dục chính khóa, các hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh; xây dựng chương trình giáo dục thể chất hợp lý có kết hợp với giáo dục quốc phòng, triển khai đồng bộ với công tác y tế học đường và dinh dưỡng học đường.

+ Xây dựng thích hợp một hệ thống các lớp năng khiếu thể thao ban đầu ở trường học, đặc biệt ở các trường trung học cơ sở.

- Tiêu chí đánh giá

+ Đến năm 2025: Đạt 100% số trường phổ thông có Câu lạc bộ thể dục thể thao, có hệ thống cơ sở vật chất đủ phục vụ cho hoạt động thể dục thể thao, có đủ giáo viên và hướng dẫn viên thể dục thể thao, thực hiện dạy thể dục chính khóa kết hợp với hoạt động thể thao ngoại khóa.

+ Đến năm 2030: Đạt định mức tiêu chí đánh giá nêu trên, tiếp tục tăng cường và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Phân công thực hiện

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

+ Cơ quan phối hợp: Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Y tế; Tài chính - Kế hoạch; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Huyện Đoàn thanh; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam huyện; UBND các xã, thị trấn.

5.4. Chương trình 4: Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi xã hội về phát triển thể lực, tầm vóc người Tân Uyên.

- Nhiệm vụ: Thông tin, giáo dục, truyền thông, tiếp thị xã hội nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi xã hội và huy động sự tham gia của toàn xã hội trong các hoạt động của Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam.

- Nội dung chủ yếu

+ Xác định đối tượng, nội dung và biện pháp tuyên truyền, giáo dục.

+ Phổ cập thông tin, kiến thức về chăm sóc dinh dưỡng đối với trẻ sơ sinh, nhi đồng, thiếu niên và thanh niên; các biện pháp tập luyện thể dục thể thao, xây dựng lối sống lành mạnh, phòng chống nguy cơ lây nhiễm bệnh tật.

+ Kết hợp các biện pháp truyền thông trực tiếp thông qua các chương trình mục tiêu quốc gia, hệ thống của ngành văn hóa, giáo dục, y tế và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội; truyền thông thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử và các biện pháp tiếp thị xã hội.

- Tiêu chí đánh giá

Đến năm 2025, tuyên truyền giáo dục để hình thành phong trào xã hội chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam đối với 55% các trường Mầm non, Phổ thông; đến năm 2030 đối với 90% các trường Mầm non, Phổ thông.

- *Phân công thực hiện*

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa và Thông tin.

+ Cơ quan phối hợp: Tài chính - Kế hoạch; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Trung tâm y tế; Truyền thanh - Truyền hình; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Huyện Đoàn; Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện; Hội Nông dân; Hội Cựu chiến binh; Hội Người cao tuổi huyện; UBND các xã, thị trấn.

6. Các nhóm giải pháp chính

6.1. Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách

- Thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành trong công tác triển khai Kế hoạch. Rà soát, đánh giá, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan tới chăm sóc sức khỏe của Nhân dân, phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Xây dựng quy hoạch phát triển cơ sở vật chất về thể dục thể thao, đầu tư xây dựng công trình thể dục thể thao trong trường học, các công trình dịch vụ thể dục thể thao.

- Ban hành quy định khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học, xây dựng công trình thể dục thể thao trường học, các công trình dịch vụ thể dục thể thao, tham gia tài trợ, hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ của từng chương trình và các mục tiêu của Kế hoạch này.

- Tham mưu với UBND tỉnh có chính sách hỗ trợ vốn, cơ chế thích hợp nhằm huy động sự tham gia của xã hội, nhà trường, doanh nghiệp, tạo ra nhiều sản phẩm, thực phẩm giàu dinh dưỡng, nhất là sữa, trứng cho trẻ em có đủ dinh dưỡng phát triển thể lực, tầm vóc.

- Tổ chức mở các Câu lạc bộ, lớp năng khiếu thể thao trong các trường học.

- Thực hiện Kế hoạch này lồng ghép với các Chương trình mục tiêu quốc gia, các Đề án, Kế hoạch của tỉnh, của huyện có liên quan tới phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng không trùng lặp về nội dung.

- Xây dựng chế độ kiểm tra, đánh giá định kỳ và cơ chế giám sát thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch và các nhiệm vụ từng chương trình của Đề án.

6.2. Nhóm giải pháp huy động nguồn lực

- Tăng cường đầu tư các nguồn lực kết hợp với huy động kinh phí từ nguồn xã hội hóa, các nguồn viện trợ chính thức, các nguồn vốn tín dụng ưu đãi... để thực hiện Kế hoạch. Trong đó, ngân sách nhà nước ưu tiên cho các đối tượng chính sách, vùng sâu, vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn.

- Huy động nguồn nhân lực phục vụ Kế hoạch từ các cơ quan, ngành: Y tế, Văn

hóa, Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan ngành có liên quan. Sự ủng hộ, tham gia tích cực của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức đoàn thể huyện.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia rộng rãi của các thành phần kinh tế và toàn xã hội. Tạo mọi điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia tài trợ, đầu tư và liên doanh, liên kết trong việc triển khai các hoạt động có liên quan tới Kế hoạch này.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học về thể chất, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức về kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ, thiết bị nghiên cứu phục vụ các nội dung của Kế hoạch.

6.3 Nhóm giải pháp giáo dục, truyền thông

- Tăng cường công tác tuyên truyền tạo sự hiểu biết và nâng cao nhận thức của người dân và toàn xã hội về Kế hoạch để hình thành phong trào của toàn xã hội cùng chăm lo phát triển thể lực, tầm vóc con người Tân Uyên.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên các phương tiện thông tin đại chúng của huyện để tuyên truyền giáo dục cho mọi người dân biết tự chăm sóc sức khỏe và bảo vệ môi trường.

- Huy động các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội và xây dựng mạng lưới cộng tác viên thực hiện tuyên truyền, vận động trực tiếp tới từng gia đình về phát triển thể lực, tầm vóc người Tân Uyên.

7. Nguồn kinh phí và cơ chế quản lý

7.1. Nguồn kinh phí

- Kinh phí ngân sách Nhà nước (trung ương và địa phương), kinh phí từ nguồn xã hội hóa, huy động các nguồn tài trợ khác, các nguồn vốn tín dụng ưu đãi, các nguồn thu hợp pháp khác.

- Ngân sách địa phương: Bảo đảm xây dựng cơ sở vật chất thể dục thể thao và các điều kiện phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học, chăm sóc dinh dưỡng học đường, thực hiện chương trình sữa học đường.

- Nguồn kinh phí huy động từ xã hội hóa và các nguồn thu khác: Thực hiện chế độ dinh dưỡng; đầu tư cơ sở vật chất tập luyện thể dục thể thao, tổ chức các hoạt động thi đấu thể dục thể thao cho học sinh trong các trường học.

7.2. Nguyên tắc phân bổ kinh phí

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được phân bổ theo từng giai đoạn 5 năm và phân bổ trực tiếp đối với từng chương trình cụ thể hằng năm.

- Hằng năm và trước khi kết thúc từng giai đoạn, Phòng Y tế phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện Kế hoạch của năm và giai đoạn tiếp theo, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp, thẩm định trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt để thực hiện.

- Đảm bảo nguyên tắc xây dựng, phê duyệt và phương thức phối hợp, lồng ghép thực hiện các chương trình của Kế hoạch trong triển khai thực hiện các chiến lược, quy hoạch, chương trình, Kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực có liên quan.

7.3. Cơ chế quản lý, điều hành

- Quản lý, điều hành thực hiện Kế hoạch tuân thủ các quy định, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành.

- Thực hiện sơ kết Kế hoạch mỗi năm một lần; tổng kết Kế hoạch theo giai đoạn 5 năm một lần.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế

Là cơ quan thường trực chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan xây dựng và thực hiện các chương trình thành phần của Kế hoạch này; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, ngành và địa phương liên quan trong việc triển khai thực hiện các chương trình của Kế hoạch.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình 4 của Kế hoạch. Trường hợp có phát sinh các vấn đề mới cần điều chỉnh so với mục tiêu, nội dung Kế hoạch đã được phê duyệt, phối hợp với các cơ quan có liên quan xin ý kiến chỉ đạo, báo cáo với các cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh, bổ sung theo quy định của Pháp luật.

- Tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo UBND huyện và Ban Chỉ đạo tỉnh. Xây dựng chế độ kiểm tra, đánh giá định kỳ thực hiện các mục tiêu, nội dung, tiến độ thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hằng năm, giai đoạn.

3. Trung tâm Y tế

Chủ trì, phối hợp phòng Y tế xây dựng và thực hiện Chương trình 1 và Chương trình 2 của Kế hoạch. Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch báo cáo UBND huyện, Ban Chỉ đạo tỉnh theo định kỳ hằng năm và kết thúc giai đoạn.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trong các Chương trình thành phần của Kế hoạch và tổ chức thực hiện chương trình 3; phối hợp với các cơ quan, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch theo phân cấp quản lý.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ngành liên quan tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn quản lý tài chính; xây dựng cơ chế, chính sách huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước để thực hiện Kế hoạch.

6. Các cơ quan: Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường; Đài Truyền thanh - Truyền hình, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện phối hợp với cơ quan chủ trì các Chương trình để triển khai thực hiện các mục tiêu, Kế hoạch, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách thích hợp thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

7. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Căn cứ nội dung Kế hoạch, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn quản lý đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; tổng hợp, báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện Kế hoạch trước ngày **15/11** hằng năm (qua Phòng Y tế).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn huyện Tân Uyên./.

Nơi nhận:

- Sở VH TT và DL;
- Sở Y tế;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- TT. Huyện ủy; (B/c)
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công TTĐT huyện; (đăng tải)
- Lưu: VT, YT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Văn